

Bản án số: 172//2024/HS-ST
Ngày 12-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Hoàng Đức Hân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 157/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị M; chưa có vợ con;

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 202/2012/HSST ngày 26/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.500.000 đồng), buộc bồi thường cho bị hại số tiền 1.550.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2013; án phi thi hành xong ngày 21/8/2014; phần bồi thường cho bị hại chưa thi hành. Chưa xóa án tích.

Tiền sự: không

Nhân thân: Bản án số 156/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.080.000 đồng). Phần dân sự đã bồi thường xong cho các bị hại trong giai đoạn điều tra vụ án. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2017; án phi thi hành xong ngày 24/7/2017. Đã xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 06/4/2024 đến ngày 15/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06/4/2024, tại khu vực thôn Hà Luận 1, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã Hòa Bình bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ: tại túi quần phía trước bên trái L đang mặc có 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy); tạm giữ 01 xe mô tô BKS 16R1-0511.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Nguyễn Văn L, không thu giữ gì đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 425/KL-KTHS ngày 12/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng cho kết quả: Chất bột thu giữ của L là ma túy, có khối lượng 0,11 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai: Do nghiện ma túy nên L thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 06/4/2024, L một mình điều khiển xe mô tô BKS 16R1-0511 từ nhà đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng với mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, L gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. L cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về nhà, khi đến khu vực thôn Hà Luận 1, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng như trên.

Bản Cáo trạng số 152/CT-VKSTN ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên. Bị cáo nhất trí với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/4/2024. Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy có dấu niêm phong số 425MT/PC09 chứa 0,05 gam chất ma túy

Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Ngày 06/4/2024, Nguyễn Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,11 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang tại khu vực thôn Hà Luận 1, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn L đủ cơ sở cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục, răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phương 01 tiền án: Bản án số 202/2012/HSST ngày 26/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2013; án phí thi hành xong ngày 21/8/2014; phần bồi thường cho bị hại chưa thi hành (chưa xóa án tích) nên lần phạm tội này L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 bì giấy có dấu niêm phong số 425MT/PC09 chứa 0,05 gam chất ma túy Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định, được xác định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 16R1-0511, qua điều tra xác định được thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Văn Thường là bố đẻ của L. Ông Thường cho L mượn xe để đi lại, không biết L sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông Thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn L, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L** 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06 tháng 4 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy có dấu niêm phong số 425MT/PC09 chứa 0,05 gam chất ma túy Heroine và vỏ bao bì còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2024/139 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Cảnh Hoàng Đắc Hân

Lương Ngọc Dũng

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng